

- ：定期便運航 Scheduled Flights
- ◉：臨時便運航 Additional Flights
- △：チャーター便運航 Chater Flights
- ×：運休 Cancel

CargoFlights 貨物便

								7/1	7/2	7/3	7/4	7/5	7/6	7/7	7/8	7/9	7/10	7/11	7/12	7/13	7/14	7/15	7/16	7/17	7/18	7/19	7/20	7/21	7/22	7/23	7/24	7/25	7/26	7/27	7/28	7/29	7/30	7/31		
地点		FLT NO.	ORG	STD (LCL)	DEST	STA (LCL)	ACFT	D5	D6	D7	D1	D2	D3	D4	D5	D6	D7	D1	D2	D3	D4	D5	D6	D7	D1	D2	D3	D4	D5	D6	D7	D1	D2	D3	D4	D5	D6	D7		
B7F																																								
TC1 北米線 / North America								7/1	7/2	7/3	7/4	7/5	7/6	7/7	7/8	7/9	7/10	7/11	7/12	7/13	7/14	7/15	7/16	7/17	7/18	7/19	7/20	7/21	7/22	7/23	7/24	7/25	7/26	7/27	7/28	7/29	7/30	7/31		
地点		FLT NO.	ORG	STD (LCL)	DEST	STA (LCL)	ACFT	D5	D6	D7	D1	D2	D3	D4	D5	D6	D7	D1	D2	D3	D4	D5	D6	D7	D1	D2	D3	D4	D5	D6	D7	D1	D2	D3	D4	D5	D6	D7		
シカゴ Chicago	Scheduled Flight	NH8402	NRT	15:35	ORD	13:30	B7F	-	○	○	○	○	○	-	○	-	○	○	○	-	○	-	○	○	○	○	-	○	-	○	○	×	○	-	○	-	○	○		
	Scheduled Flight	NH8401	ORD	16:00	NRT	19:10+1	B7F	-	○	○	○	○	○	-	○	-	○	○	○	-	○	-	○	○	○	○	-	○	-	○	○	○	○	-	○	-	○	○		
	Scheduled Flight	NH8402	NRT	09:45	ORD	07:40	B7F	○	-	-	-	-	-	-	○	-	-	-	-	-	-	○	-	-	-	-	-	-	○	-	-	-	-	-	-	○	-	-		
	Scheduled Flight	NH8401	ORD	10:10	NRT	13:20+1	B7F	○	-	-	-	-	-	-	○	-	-	-	-	-	-	○	-	-	-	-	-	-	○	-	-	-	-	-	-	○	-	-		
ロサンゼルス Los Angeles	Scheduled Flight	NH8408	NRT	13:50	LAX	07:40	B7F	-	○	-	-	-	○	-	-	-	○	-	-	○	-	-	○	-	-	-	○	-	-	○	-	-	-	○	-	-	○	-		
	Scheduled Flight	NH8407	LAX	09:40	NRT	13:35+1	B7F	-	○	-	-	-	○	-	-	-	○	-	-	○	-	-	○	-	-	-	○	-	-	○	-	-	-	○	-	-	○	-		
TC3 東南アジア / S.E.Asia								7/1	7/2	7/3	7/4	7/5	7/6	7/7	7/8	7/9	7/10	7/11	7/12	7/13	7/14	7/15	7/16	7/17	7/18	7/19	7/20	7/21	7/22	7/23	7/24	7/25	7/26	7/27	7/28	7/29	7/30	7/31		
地点		FLT NO.	ORG	STD (LCL)	DEST	STA (LCL)	ACFT	D5	D6	D7	D1	D2	D3	D4	D5	D6	D7	D1	D2	D3	D4	D5	D6	D7	D1	D2	D3	D4	D5	D6	D7	D1	D2	D3	D4	D5	D6	D7		
バンコク Bangkok	Additional Flight	NH8533	NRT	16:05	BKK	20:40	B7F	-	-	-	-	-	-	●	-	-	-	-	-	-	●	-	-	-	-	-	-	-	●	-	-	-	-	-	-	●	-	-	-	
	Additional Flight	NH8534	BKK	23:10	NRT	07:40+1	B7F	-	-	-	-	-	-	-	●	-	-	-	-	-	●	-	-	-	-	-	-	-	●	-	-	-	-	-	-	●	-	-	-	
TC3 東アジア線 / E.Asia								7/1	7/2	7/3	7/4	7/5	7/6	7/7	7/8	7/9	7/10	7/11	7/12	7/13	7/14	7/15	7/16	7/17	7/18	7/19	7/20	7/21	7/22	7/23	7/24	7/25	7/26	7/27	7/28	7/29	7/30	7/31		
地点		FLT NO.	ORG	STD (LCL)	DEST	STA (LCL)	ACFT	D5	D6	D7	D1	D2	D3	D4	D5	D6	D7	D1	D2	D3	D4	D5	D6	D7	D1	D2	D3	D4	D5	D6	D7	D1	D2	D3	D4	D5	D6	D7		
上海（浦東） Shanghai Pudong	Scheduled Flight	NH8431	NRT	22:00	PVG	00:05+1	B7F	○	-	-	-	○	○	-	○	-	-	-	○	○	-	○	-	-	-	○	○	-	○	-	-	-	-	○	○	○	-	○	-	-
	Scheduled Flight	NH8432	PVG	03:35	NRT	07:25	B7F	-	○	-	-	-	○	○	-	○	-	-	-	○	○	-	○	-	-	-	○	○	-	○	-	-	-	○	○	-	○	-	-	
	Scheduled Flight	NH8517	NRT	23:15	PVG	01:20+1	B7F	-	-	○	-	-	-	-	-	-	○	-	-	-	-	-	-	○	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	×		
	Scheduled Flight	NH8518	PVG	04:50	NRT	08:40	B7F	-	-	-	○	-	-	-	-	-	-	○	-	-	-	-	-	-	○	-	-	-	-	-	-	-	○	-	-	-	-	-	-	

[illegible]